

TRƯỜNG TIỂU HỌC:

Họ và tên:

Lớp:

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Môn: Toán – Lớp 5

Thời gian làm bài: 40 phút

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. Số đo "Tám mươi lăm phẩy bốn mươi hai mét khối" được viết là:

A. 85,42 m²

B. 85,042 m³

C. 85,42 m³

D. 854,2 dm³

Câu 2. Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài thực tế 120m và chiều rộng thực tế 80m. Trên bản đồ tỉ lệ 1 : 4000, độ dài các cạnh mảnh đất lần lượt là:

A. 3cm và 2cm

B. 30cm và 20cm

C. 0,3cm và 0,2cm

D. 3dm và 2dm

Câu 3. Hình trụ là hình có đặc điểm nào dưới đây?

A. Có 6 mặt đều là hình vuông

B. Có 2 mặt đáy là hình tròn bằng nhau

C. Có các mặt bên là hình tam giác

D. Có đáy là hình vuông

Câu 4. Bạn An bắt đầu học bài lúc 19 giờ 45 phút và hoàn thành lúc 21 giờ 10 phút. Thời gian bạn An đã học là:

A. 1 giờ 15 phút

B. 1 giờ 25 phút

C. 2 giờ 25 phút

D. 1 giờ 35 phút

Câu 5. Thể tích của một hình lập phương có cạnh bằng 0,6m là:

A. 0,36 m³

B. 2,16 m³

C. 0,216 m³

D. 216 dm³

Câu 6. Một hình thang có diện tích 150cm², chiều cao là 12cm. Tổng độ dài hai đáy của hình thang đó là:

A. 12,5 cm

B. 25 cm

C. 50 cm

D. 30 cm

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)

Bài 1 (2đ). Đặt tính rồi tính:

a) 8 giờ 35 phút + 4 giờ 45 phút	b) 21 giờ 15 phút - 12 giờ 50 phút
c) 4 phút 15 giây × 6	d) 25 giờ 40 phút : 4

.....	
.....	

Bài 2 (1đ). So sánh (> ; < ; =):

90 phút 1,2 giờ

3 m³ 5dm³ 3,005 m³

2 ngày 6 giờ 50 giờ

0,8 dm³ 800 cm³

Bài 3 (1đ). Một xưởng may sản xuất được 800 bộ quần áo mỗi ngày. Trong một ngày, số bộ bị lỗi chiếm 4% tổng sản phẩm. Tính tỉ số phần trăm giữa số bộ quần áo **không bị lỗi** so với tổng số sản phẩm sản xuất được trong 5 ngày.

Bài giải:

.....

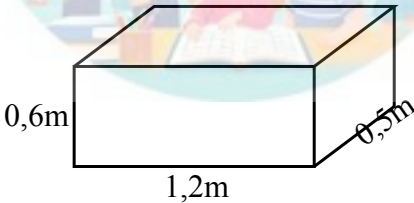
.....

.....

.....

Bài 4 (3đ). Một bể kính nuôi cá hình hộp chữ nhật có kích thước: dài 1,2m; rộng 0,5m và cao 0,6m.

- a) Tính diện tích kính dùng làm bể (biết bể không có nắp).
- b) Hiện nay bể đang chứa nước cao đến $\frac{2}{3}$ chiều cao của bể. Hỏi cần đổ thêm bao nhiêu lít nước nữa để đầy bể?



Bài giải:

.....

.....

.....

.....

.....

.....